

TÓM TẮT CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG MÔ HÌNH NUÔI CÁ LÓC (*Channa striata*)

Trần Thị Thanh Hiền¹, Huỳnh Văn Hiền¹ và Robert Pomeroy²
¹Khoa Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ
²Trường Đại học Connecticut-Avery Point, Hoa Kỳ

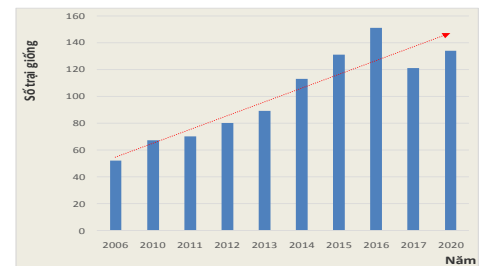
1. Giới thiệu nghề nuôi cá lóc ở Đồng bằng sông Cửu Long

Cá lóc (*C. striata*) được nuôi phổ biến ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) bởi chất lượng thịt thơm ngon và giá thành hợp lý. Mô hình nuôi cá lóc đa dạng như nuôi thâm canh trong ao đất; nuôi vèo trong ao và nuôi trong bể lót bạt. Theo số liệu thống kê trong 10 năm (2006-2016) cho thấy diện tích nuôi tăng mạnh từ 132 ha lên 553 ha và sản lượng cá lóc từ 16.000 tấn tăng 86.000 tấn; dẫn đến nhu cầu về sản lượng thức ăn công nghiệp cho cá lóc từ 22.000 tấn tăng 120.000 tấn. Báo cáo tóm tắt chính sách này sử dụng số liệu báo cáo của các địa phương từ năm 2006-2017 và kế hoạch đến 2020 để mô tả hiện trạng và định hướng phát triển ngành hàng cá lóc; thông tin từ các cuộc thảo luận nhóm tại các địa phương nuôi cá lóc trọng điểm ở ĐBSCL nhằm đánh giá những thách thức và đề xuất giải pháp cũng như khuyến nghị các chính sách nhằm phát triển bền vững ngành hàng cá lóc.

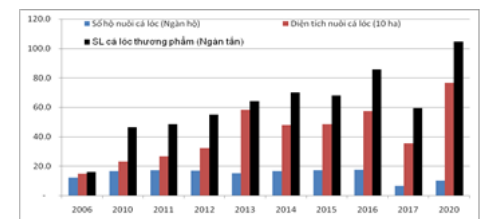


2. Hiện trạng và phát triển ngành hàng cá lóc ở ĐBSCL

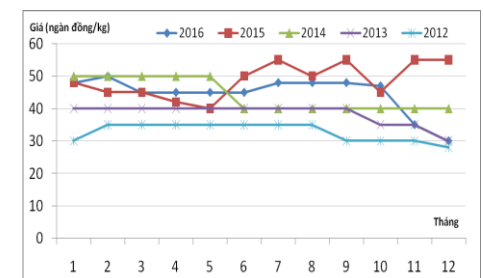
Với sự phát triển chung của ngành hàng cá lóc qua các năm thì hoạt động sản xuất giống cũng phát triển đáng kể để cung ứng con giống cho người nuôi. Theo kế hoạch của các địa phương vùng ĐBSCL thì đến năm 2020 số trại giống là 140 trại và cung ứng khoảng 210 triệu con giống/năm. Do đó việc chuẩn bị đàn cá bố mẹ chất lượng là rất cần thiết.



Diện tích và sản lượng nuôi cá lóc ở ĐBSCL luôn tăng trưởng qua các năm và đạt diện tích 765 ha với sản lượng đạt 105 nghìn tấn vào năm 2020. Do đó, vấn đề thức ăn, quản lý môi trường nước và chăm sóc sức khỏe cho cá nuôi là vấn đề cần được quan tâm để phát triển bền vững trong tương lai.



Giá bán cá lóc thương phẩm là yếu tố quan trọng quyết định đến thành công của người nuôi cá lóc. Từ 2012-2016 giá cá lóc có sự biến động mạnh và có xu hướng giảm thấp trong năm 2016 nên thời điểm năm 2016 những hộ nuôi cá lóc bị thua lỗ. Do đó cần đẩy mạnh liên kết sản xuất nhằm phát triển ổn định thị trường và phát triển ổn định hơn trong tương lai.



3. Những thách thức và giải pháp của ngành hàng cá lóc trong thời gian tới

Khía cạnh	Những thách thức	Giải pháp cải thiện
Sản xuất giống	Cá giống và cá bố mẹ giảm chất lượng nên tỷ lệ hao hụt cao	Cải thiện đàn cá bố mẹ và nâng cao chất lượng con giống nhằm nâng cao tỷ lệ sống trong quá trình nuôi
Qui mô hộ	Phát triển mô hình nuôi cá lóc công nghiệp và sản lượng tăng nhanh trong thời gian qua dẫn đến giá bán giảm. Điều đó làm ảnh hưởng tới người nuôi cá lóc qui mô nhỏ và thu nhập của người nghèo nuôi cá lóc.	Qui mô nhỏ (mô hình nuôi vèo) và qui mô vừa (nuôi ao từ 1.000-2.000 m ²) là phù hợp với thị trường tiêu thụ nội địa. Tuy nhiên, qui mô lớn nuôi công nghiệp để phục vụ chế biến sản phẩm giá trị gia tăng và hướng tới thị trường xuất khẩu
Kỹ thuật nuôi cá lóc	Chưa có qui chuẩn về tiêu chuẩn chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm cũng như tiêu chuẩn thực hành tốt trong nuôi cá lóc	Cần có bộ tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm (ví dụ như tiêu chuẩn GAP) nhằm phục vụ cho người tiêu dùng nội địa và xuất khẩu cá lóc
Thức ăn nuôi cá lóc	Thiếu loại thức ăn chuyên dụng cho cá lóc cũng như tiêu chuẩn về thức ăn cho cá lóc	Khuyến khích đầu tư nhà máy thức ăn chuyên cho cá lóc và xây dựng bộ tiêu chuẩn về thức ăn cho cá lóc
Lao động nuôi và SXG cá lóc	Thiếu lao động có kinh nghiệm và thiếu đội ngũ cán bộ có chuyên môn sâu về cá lóc để hỗ trợ cho người nuôi tại địa phương	Tăng cường công tác tập huấn cho người dân nuôi cá lóc đồng thời đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn sâu về cá lóc cho cán bộ địa phương để hỗ trợ tốt cho người nuôi
Bệnh cá lóc	Xuất hiện nhiều bệnh và khó điều trị	Nghiên cứu sâu về bệnh cá lóc và phương pháp phòng trị bệnh cá lóc hiệu quả
Thị trường tiêu thụ cá lóc	Thiếu liên kết và thương hiệu sản phẩm cá lóc	Liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo mô hình liên kết chuỗi giá trị và xây dựng thương hiệu sản phẩm cá lóc
Chế biến cá lóc	Thiếu sản phẩm giá trị gia tăng	Nghiên cứu sâu và đầu tư công nghệ cho sản phẩm cá lóc giá trị gia tăng
Chính sách ngành hàng cá lóc	Thiếu qui hoạch chi tiết vùng nuôi cá lóc gắn với vùng nguyên liệu chế biến và đảm bảo cung thị trường tiêu thụ ổn định	Qui hoạch chi tiết vùng nuôi cá lóc gắn với nhu cầu chế biến và nhu cầu của thị trường tiêu thụ đồng thời hướng tới xuất khẩu cá lóc chính ngạch.

4. Khuyến nghị về chính sách phát triển bền vững ngành hàng cá lóc

- i) Phát triển nghề nuôi cá lóc qui mô nhỏ bền vững nhằm cải thiện dinh dưỡng và cải thiện thu nhập cho người dân nông thôn và người nghèo;
- ii) Cải thiện chất lượng cá bố mẹ và chất lượng con giống để thích ứng với điều kiện bệnh và biến đổi khí hậu nhằm phát triển bền vững;
- iii) Khuyến khích đầu tư công nghệ chế biến thức ăn chuyên cho cá lóc;
- iv) Cải tiến các chính sách hiện tại nhằm phát triển ngành hàng cá lóc theo mô hình liên kết chuỗi và xây dựng thương hiệu cá lóc hướng tới xuất khẩu cá lóc chính ngạch.

Lời cảm ơn: Tóm tắt Chính sách này là kết quả nghiên cứu được tài trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ USAID, số tài trợ EPP-A-00-06-00012-00 thông qua tổ chức AquaFish Innovation Lab hợp tác với Khoa Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ.